TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **ĐộC lập – Tự do – Hạnh phúC**
Số: **861**/2025/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 29 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn Cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự; Căn Cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Căn Cứ Luật Phí và Lệ Phí năm 2015; Căn Cứ Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mứC thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên Cứu hồ sơ việC dân sự thụ lý số 896/2025/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2025 về việC yêu Cầu Công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu Cầu giải quyết việC dân sự:

- **Anh Nguyễn Kim T;**

Địa Chỉ thường trú: Căn hộ Chung Cư số B tòa B khu C, phường Đ, thành phố Hà Nội

Nơi ở hiện tại: Căn hộ số 01 tầng 24 tòa E, phường N, thành phố Hà Nội.

- **Chị Hà Thị Thùy D;**

Địa Chỉ thường trú và hiện ở tại: Căn hộ Chung Cư số B tòa B khu C , phường Đ, thành phố Hà Nội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn Cứ giấy Chứng nhận kết hôn ngày 17/12/2008 Của UBND thị trấn K, huyện O (nay là xã O, thành phố Hà Nội. Căn Cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, thỏa thuận nuôi Con, tài sản sau khi ly hôn ngày 19 tháng 12 năm 2025.

Về quan hệ hôn nhân: Hai anh Chị đăng ký kết hôn ngày 17 tháng 12 năm 2008 tại UBND thị trấn K, huyện O (nay là xã O, thành phố Hà Nội trên Cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống đến đầu năm 2024 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ Chồng bất đồng quan điểm sống, làm cho cuộc sống hôn nhân không hòa hợp. Anh Chị đã được gia đình hai bên và bạn bè hòa giải nhiều lần nhưng không thành. Nay hai anh Chị Có nguyện vọng yêu cầu Tòa án nhân dân khu vực 4 - Hà Nội Công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị là Có căn cứ.

Về Con Chung: Hai anh chị có 02 con chung là cháu Nguyễn Hà Trâm A và Cháu Nguyễn Kim Đ. Khi ly hôn, hai anh Chị thoả thuận, Chị D là người trực tiếp nuôi dưỡng cả hai cháu Nguyễn Hà Trâm A và Nguyễn Kim Đ và thống nhất không có yêu cầu gì về việc cấp dưỡng nuôi Con.

Xét thấy thỏa thuận nuôi con, cấp dưỡng nuôi con Của anh Chị là tự nguyện, không trái đạo đứC xã hội, phù hợp quy định tại Điều 81, Điều 82, Điều 83 Của Luật Hôn nhân và Gia đình, Cần đượC ghi nhận.

Về tài sản Chung, nhà ở và vay nợ: Anh Chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Chị D tự nguyện Chịu Cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không Có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận Của Các đương sự cụ thể như sau:

-*Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Kim T và Chị Hà Thị Thùy D

- *Về Con Chung*: Hai anh Chị Có 02 Con Chung là Cháu Nguyễn Hà Trâm A và Cháu Nguyễn Kim Đ . Khi ly hôn, hai anh Chị thoả thuận, Chị D là người trựC tiếp nuôi dưỡng Cả hai Cháu Nguyễn Hà Trâm A và Nguyễn Kim Đ và thống nhất không Có yêu Cầu gì về việc cấp dưỡng nuôi Con. Anh T được quyền thăm nom, Chăm sóc con Chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản Chung, nhà ở và vay nợ*: Hai anh Chị tự thỏa thuận, không yêu Cầu Tòa án giải quyết.

- *Về lệ phí:* Chị D tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Chị D đã nộp theo biên lai số 0020501 ngày 19/12/2025 tại Phòng Thi hành án Dân sự khu vực 4 – Hà Nội. Chị D đã nộp đủ.

2. Quyết định này Có hiệu lựC ngay sau khi đượC ban hành và không bị kháng Cáo kháng nghị theo thủ tụC phúC thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vựC 4 – Hà Nội;
- Phòng THADS khu vựC 4 – Hà Nội;
-UBND xã O;
- CáC đương sự;
- Lưu HS, VP.

Thẩm phán

Phạm Thị Thu Ngân